TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02 /2019/DSST
Ngày 13/3/2019.
V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH – TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Hồng Ngân.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng;**

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: **Bà Trương Thị Trà Giang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.

Ngày 13/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 42/2018/TLST – DS ngày 11/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐST ngày 01/3/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam - Thịnh Vượng (VPB FC).

Địa chỉ: Tầng 2, nhà Ree, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lô Bằng G** - ***Chức vụ:*** Chủ tich HĐQT**.**

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Lã Thị Huyền Tr**

Địa chỉ: SN 734, ĐL HV, phường TM, TP. VT, tỉnh PT.

(Văn bản ủy quyền số 27/UQTT – QTRR.17 ngày 20/12/2017)

Hôm nay, có mặt.

Bị đơn: Anh **Lưu Hồng T, sinh năm 1984.**

Địa chỉ: Khu 6, xã TD, huyện PN, tỉnh PT.

Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, các bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay bà Lã Thị Huyền Tr trình bày: Ngày 14/12/2015, anh Lưu Hồng T có ký HĐ tín dụng số 201512224 - 500000 - 1546 với công ty TNHH MTV Ngân hàng Việt

Nam Thịnh Vượng (VPB FC) vay số tiền 30.595.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Hình thức vay tín chấp và không có tài sản đảm bảo với lãi xuất thỏa thuận là 3,75%/ tháng, phương thức trả nợ là trả nợ dần trong vòng 36 tháng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng anh T có trách nhiệm thanh toán số tiền 56.648.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.563.000 đồng, riêng tháng cuối cùng trả 1.943.000 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiền vào ngày 01/02/2016 và kỳ cuối cùng vào ngày 01/01/2019. Anh T đã nhận đủ số tiền đã vay theo hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh T chưa trả được cho Công ty bất kỳ một khoản tiền nào. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty số tiền gốc, lãi trong hạn theo 36 kỳ trả nợ đã đến hạn với tổng số tiền là: 56.648.000 đồng, trong đó: Nợ gốc: 30.595.000 đồng và lãi trong hạn 26.053.000 đồng.

*** Anh Lưu Hồng T trình bày**: Về thời gian vay và số tiền mà anh vay của Công ty đúng như Công ty đã trình bày. Sau khi nhận đủ số tiền vay anh không trả được cho Công ty một khoản tiền nào vì điều kiện khó khăn. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu anh phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi trong hạn anh nhất trí nhưng xin được trả dần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Công ty tài chính MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FC) khởi kiện đối với anh Lưu Hồng T và yêu cầu anh Thanh phải trả cho Công ty tổng số tiền gốc, tiền lãi trong hạn là 56.648.000 đồng, do đó đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh theo quy định tại khoản 3 điều 26 và khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình Công ty đã xuất trình cho Tòa án toàn bộ hồ sơ vay vốn giữa Công ty và anh T. Theo hợp đồng tín dụng số 201512224 - 500000 - 1546, anh T vay của Công ty số tiền 30.595.000 đồng, lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Tổng cả gốc và lãi trong hạn là 56.648.000 đồng, chia làm 36 kỳ. Sau khi nhận đủ số tiền vay, từ đó đến nay anh T chưa trả được cho Công ty bất kỳ một khoản tiền nào. Về phía anh Thanh trong quá trình giải quyết vụ án anh Thanh thừa nhận có vay của Công ty tài chính số tiền như trên và tiền lãi trong hạn như đại diện Công ty tài chính đã trình bày. Nay anh cũng nhất trí trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi trong hạn mà hai bên đã thỏa thuận nhưng do điều kiện khó khăn nên xin được trả dần. Phía Công ty tài chính không nhất trí và đề nghị anh T phải có nghĩa vụ thanh luôn cho Công ty toàn bộ số nợ gốc và lãi trong hạn. Tại phiên tòa hôm nay mặc dù anh T không có mặt nhưng quan điểm của anh T đã thể hiện trong quá trình giải quyết vụ án nên HĐXX vẫn tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 điều 228 BLTTDS. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại

phiên tòa hôm nay đại diện của Công ty tài chính đề nghị anh T phải thanh toán cho Công ty tổng số tiền gốc và lãi trong hạn là 56.648.000 đồng. Xét thấy yêu cầu khởi kiện và đề nghị của Công ty tài chính là hoàn toàn có căn cứ để chấp nhận theo quy định tại điều 466 BLDS năm 2015.

[4] Về tiền lãi và lãi suất chậm trả: Tại án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 12/2013/KDTM-GĐT ngày 16-5-2013 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao cũng quy định :*"Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này....."* . Như vậy, ngoài việc phải thanh toán khoản tiền nợ gốc, lãi trong hạn thì anh T còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ là hoàn toàn phù hợp với quy định nêu trên.

[6] Từ những căn cứ nêu trên cần buộc anh T có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính các khoản tiền bao gồm:

- Tiền nợ gốc: 30.595.000 đồng;

- Tiền lãi trong hạn: 26.053.000 đồng;

Tổng: 56.648.000 đồng .

Đồng thời anh T phải tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[8] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính được chấp nhận nên Công ty tài chính không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lưu Hồng T phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 463, 466 BLDS năm 2015; Khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 3 điều 26; khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 147; Khoản 1 điều 228; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý vả sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FC).

Buộc anh Lưu Hồng T có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 36 kỳ trả nợ đã đến hạn gồm:

- Tiền nợ gốc: 30.595.000 đồng;

- Tiền lãi trong hạn: 26.053.000 đồng;

Tổng: 56.648.000 đồng (Năm mươi sáu triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày 14/3/2019 anh T còn phải trả lãi trên số tiền nợ gốc là 30.595.000 đồng theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Về án phí: Anh Lưu Hồng T phải chịu 2.832.000 đồng (Hai triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FC) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Công ty Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.416.000 đồng (Một triệu bốn trăm mười sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001034 ngày 10/12/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Anh Lưu Hồng T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*;
- *VKS ND huyện, tỉnh;*
- *T.H.A;*
- *Các đ- ơng sự;*
- *L- u: HS - VP.*

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân